TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **104**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 142/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 04 năm 2019, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 14 ngõ 121/39/9 tổ dân phố số 1 Đ, phường Đ, quận N, thành phố H;

2. Anh Lại Đại D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Lữ Đoàn 86 H, huyện S, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lại Đại D đăng ký kết hôn ngày 12/12/2014 tại Uỷ ban nhân dân xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách trái ngược nhau, không tìm được tiếng nói chung. Chúng tôi đã hòa giải nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện, anh chị không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau

nữa. Chị L và anh D đã ly thân kể từ cuối năm 2017 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng sớm được ly hôn để ổn định lại cuộc sống..

[2] Về con chung: Chị L và anh D có 01 con chung là cháu Lại Minh T, sinh ngày 19/09/2015. Ly hôn, chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lại Minh T. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng *(Ba triệu đồng/tháng)* kể từ tháng 04/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Chị L và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lại Đại D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lại Đại D có 01 con chung là cháu Lại Minh T, sinh ngày 19/09/2015. Giao cháu T cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng *(Ba triệu đồng/tháng)* kể từ tháng 04/2019 cho đến khi cháu T trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị L đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AK/2010/0008443 ngày 16/04/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (GCNKH số 54 quyển số 01 ngày 12/12/2014);
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Trung Lập